

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TN  
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 302/2021/HSST  
Ngày 12/7/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN**

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trương Bế Thiện  
2. Bà Trần Thị Lan Hương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thuỳ Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa:*** Bà Thái Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 280/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 304/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T**, sinh ngày 01/01/1978.

Nơi cư trú xóm Đ, xã A, huyện Đ, tỉnh TN. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Hồng L, sinh năm 1954, con bà Vũ Thị Y, sinh năm 1955. Gia đình có 5 chị em, bị cáo là con thứ nhất. có vợ Ngô Thuỳ M, sinh năm 1985, có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2021 đến nay. (Có mặt)

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Ngô Thùy M, sinh năm 1985. Địa chỉ xóm Đ, xã A, huyện Đ, tỉnh TN (có mặt)

**Người chứng kiến:** Ông Hoàng Văn M1, sinh năm 1960. Địa chỉ tổ 5, phường Q.V, thành phố TN (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 03/3/2021, Công an phường Q.V, thành phố TN làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 05 của phường thì phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông tự khai tên là Phạm Văn T. Quá trình kiểm tra, T tự giác lấy từ trong túi áo khoác phía trước bên trái T đang mặc 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 viên nén màu hồng (theo T khai là Heroine và ma túy

tổng hợp của T). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn T và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đỏ và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ nâu, biển kiểm soát 20F1-454.03.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng thu giữ của T có khối lượng **0,152gam** (lấy 0,072 gam niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định, còn lại niêm phong ký hiệu A2 lưu kho); viên nén màu hồng thu giữ của T có khối lượng **0,096 gam** (niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định).

Tại Bản kết luận giám định số 550/KL- KTHS ngày 11/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là 0,072 gam. Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 0,152 gam.

- Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,096 gam.

Quá trình điều tra, Phạm Văn T khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/3/2021, T điều khiển xe mô tô Honda Vision màu đỏ nâu, biển kiểm soát 20F1-454.03 đi từ nhà ở xóm Đ, xã A, huyện Đ, tỉnh TN đến khu vực cầu M.B thuộc phường Q.V, thành phố TN để mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp và mua được 01 gói giấy màu trắng bên trong có Heroine và 01 viên ma túy tổng hợp của 01 người đàn ông không quen biết với giá 300.000 đồng. Sau đó T cất gói ma túy trong túi áo khoác phía trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, khi chưa kịp sử dụng thì bị Công an phường Q.V, thành phố TN bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 03 bì niêm phong ký hiệu lần lượt A1, A2, A3 bên trong có chứa chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ nâu, biển kiểm soát 20F1-454.03 xe đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 271/CT-VKSTPTN ngày 21 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội, tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ quy kết bị cáo Phạm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đánh giá nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i

khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Phạm Văn T từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 03 bì niêm phong ký hiệu lần lượt A1, A2, A3 bên trong có chứa chất ma túy;

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đỏ, đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án

- Trả lại cho chị Ngô Thuỳ M 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ nâu, biển kiểm soát 20F1-454.03 xe đã qua sử dụng

- Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội, Nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị M xin Hội đồng xét xử cho xin lại chiếc xe do chị M không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Hội đồng xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 03/3/2021, tại khu vực tổ 05, phường Q.V, thành phố TN, Phạm Văn T có hành vi tàng trữ 0,152 gam Heroine và 0,096 gam Methamphetamine sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Q.V, thành phố TN phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo biết ma túy là vật cấm được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ 0,152 gam Heroine và 0,096 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Do bị cáo có hành vi tàng trữ hai chất ma túy nên đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn T có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng... của các chất đó tương đương với khối lượng... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.*

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy không có ý thức cai nghiện. Hội đồng xét xử có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội, để bị cáo có ý thức rèn luyện bản thân cải tạo trở thành người tốt. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Vật chứng của vụ án: 03 bì niêm phong ký hiệu A1, A2, A3 bên trong có chứa chất ma túy là vật cấm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đỏ đã qua sử dụng, quá trình điều tra và xét xử bị cáo xác định không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử quyết định tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ nâu, biển kiểm soát 20F1-454.03. Quá trình điều tra và tại phiên tòa chị M khai bị cáo mượn không nói đi đâu, làm gì, chị M không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chị M quản lý sử dụng

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí

- Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng theo biên bản xác minh và tại phiên tòa bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, T khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu Mỏ Bạch thuộc phường Q.V, thành phố TN. Do không xác định được người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không có cơ sở điều tra làm rõ, xử lý.

Đối với chị Ngô Thuỳ M cho bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 20F1- 454.03 quá trình điều tra chị M không biết việc T sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không xử lý là có căn cứ.

Bởi các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Tuyên bố:**

**1. Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

**2. Xử phạt:** Bị cáo Phạm Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

**3. Vật chứng của vụ án:** Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0,062 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa 0,08gam ma túy lưu kho

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đỏ, đã qua sử dụng có số IMEI1: 352812103583524/01, IMEI2: 352813103583522/01.

- Trả lại cho chị Ngô Thuỳ M 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ nâu đã qua sử dụng, gắn biển kiểm soát 20F1-454.03, số khung: 5818GY428522, số máy: JF66E0401652, màu sơn: Đỏ nâu, loại xe hai bánh từ 50-175cm; số loại xe VISION; dung tích xi lanh 108. Tình trạng vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng số 339 ngày 07/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

**4. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN.
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thu Huệ**

















